

Số: 11852 /VPCP-QHĐP
V/v giải quyết một số kiến nghị
của UBND tỉnh Long An

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2018

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Long An.

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An tại Văn bản số 212/BC-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2018; ý kiến của các Bộ: Nội vụ (Công văn số 4802/BNV-CQĐP ngày 28 tháng 9 năm 2018), Ngoại giao (Công văn số 3852/BNG-CNV ngày 01 tháng 10 năm 2018), Quốc phòng (Công văn số 10917/BQP-KHĐT ngày 01 tháng 10 năm 2018), Giao thông vận tải (Công văn số 11114/BGTVT-KHĐT ngày 02 tháng 10 năm 2018), Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Công văn số 7704/BNN-KH ngày 02 tháng 10 năm 2018), Tài chính (Công văn số 11938/BTC-NSNN ngày 02 tháng 10 năm 2018), Công Thương (Công văn số 8262/BCT-ATMT ngày 10 tháng 10 năm 2018), Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 7402/BKHĐT-KTĐPLT ngày 18 tháng 10 năm 2018), Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình có ý kiến như sau:

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương, trong đó có tỉnh Long An triển khai lập Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030 theo quy định của Luật Quy hoạch 2017, Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ và các quy định pháp luật liên quan.

2. Về việc tăng hạn mức vốn phân bổ hàng năm để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án; tăng hạn mức vốn đầu tư công trung hạn vốn nước ngoài giai đoạn 2016 - 2020 dự án "Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai": giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp chung, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Về việc sớm phân bổ vốn trung hạn và kế hoạch vốn các năm 2018, năm 2019 để Tỉnh triển khai thực hiện các dự án sử dụng nguồn vốn ODA: giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính khẩn trương triển khai thực hiện theo quy định.

4. Về việc hỗ trợ mở rộng quy mô tối thiểu 30% để khuyến khích áp dụng quy trình thực hành nông nghiệp tốt trong sản xuất nông, lâm, thủy sản (VietGAP): Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xem xét, hướng dẫn Tỉnh xử lý theo quy định.

5. Về quy định mức giới hạn hóa chất cho phép sử dụng trên các loại thực phẩm và thống nhất danh mục hóa chất cho phép/cấm sử dụng trong thực phẩm: căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát, có hướng dẫn cụ thể để các địa phương thực hiện.

6. Về việc bỏ quy định bảo vệ môi trường tại Thông tư số 35/2015/TT-BCT ngày 27 tháng 10 năm 2015 của Bộ Công Thương: Bộ Công Thương chủ trì,

phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, hướng dẫn Tỉnh thực hiện bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật.

7. Về Nghị định thư vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia thông qua cửa khẩu quốc tế Bình Hiệp - Prây Vo: Bộ Giao thông vận tải chủ động trao đổi, hoàn tất đàm phán với phía Campuchia về dự thảo bổ sung, sửa đổi Nghị định thư thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ song phương Việt Nam-Campuchia, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

8. Về việc tháo gỡ vướng mắc về tính giá đất, trả tiền thuê đất một lần đối với doanh nghiệp đầu tư hạ tầng khi thay đổi Luật Đất đai; điều chỉnh kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; việc sửa đổi quy định tiền thu thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp: theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính hướng dẫn Tỉnh thực hiện theo quy định của pháp luật.

9. Về kiến nghị sửa đổi quy định đối với quản lý, sử dụng tiền thu từ thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp: trước mắt, thực hiện nghiêm theo Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; giao Bộ Tài chính nghiên cứu, tổng hợp đề xuất của Tỉnh trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về quản lý và sử dụng nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

10. Về cơ chế khuyến khích doanh nghiệp đầu tư khai thác các di tích lịch sử, văn hóa đã được công nhận: giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

11. Về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức; chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã; quy định xử lý kỷ luật cán bộ cấp xã; sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã: Bộ Nội vụ xem xét, xử lý theo quy định; báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền.

12. Về đầu tư xây dựng tuyến N1 đoạn Đức Huệ - Châu Đốc; Quốc lộ 62, mở rộng Quốc lộ 50 và tuyến Quốc lộ N2 đoạn qua các tỉnh Long An, Đồng Tháp; xây dựng 01 đơn nguyên Cầu Tân An 1 quốc lộ 1: giao Bộ Giao thông vận tải xem xét, đề xuất phương án và thời điểm đầu tư, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

13. Về việc bổ sung nguồn vốn Quỹ bảo trì đường bộ giai đoạn 2018-2020 để duy tu, sửa chữa các tuyến Quốc lộ 50 và N2: Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo các đơn vị thực hiện duy tu, bảo dưỡng đảm bảo an toàn giao thông các tuyến đường bộ nêu trên.

14. Về vốn giải phóng mặt bằng và đầu tư hoàn thành giai đoạn 1 dự án Đường Hồ Chí Minh đoạn Chơn Thành - Đức Hòa: Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương nghiên cứu đề xuất phương án xử lý phù hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

15. Về việc tham gia dự án vay vốn của Ngân hàng Thế giới (WB) giai đoạn 2016 - 2020 trong lĩnh vực đất đai: Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp chung, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020.

16. Về đầu tư hệ thống kênh cấp đường tuần tra biên giới Việt Nam - Campuchia: giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

17. Về bố trí vốn dự án Kè chống xâm nhập mặn, biến đổi khí hậu ven Sông Vàm Cỏ Tây - Thành phố Tân An; đầu tư xây dựng kè chống sạt lở ven sông Cần Giuộc (đoạn từ Rạch Trị Yên đến bến phà Cần Giuộc); các dự án phòng chống sạt lở khác và các dự án đê bao: Ủy ban nhân dân tỉnh Long An rà soát các dự án cấp bách, chủ động cân đối, bố trí ngân sách địa phương, sử dụng số kinh phí được hỗ trợ và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện, bảo đảm an toàn, hiệu quả đầu tư.

18. Về việc bổ sung xã Thạnh Trị (xã biên giới) vào Chương trình 135 giai đoạn 2017 - 2020: giao Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Tỉnh xem xét các tiêu chí theo quy định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

19. Về việc hoàn trả tạm ứng ngân sách tỉnh dự án đường cao tốc Bến Lức - Long Thành (qua địa bàn tỉnh): Bộ Giao thông vận tải tổng hợp chung các địa phương có kiến nghị tương tự như tỉnh Long An, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phương án xử lý theo quy định.

20. Về việc rà soát quy hoạch các dự án điện mặt trời trên địa bàn tỉnh Long An: Bộ Công Thương xem xét, xử lý theo quy định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền.

21. Về việc rà soát điều chỉnh quy hoạch khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An: Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

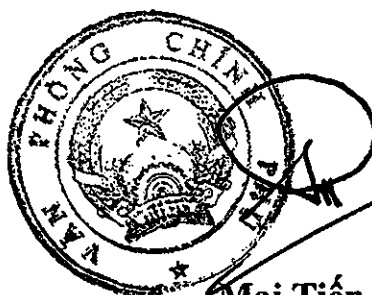
22. Về tạm ứng ngân quỹ nhà nước năm 2018: giao Bộ Tài chính xem xét, xử lý theo quy định.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Long An và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ: CT, GTVT, KHĐT, NNPTNT, NV, NG, QP, TC, TNMT, VHTTDL, YT;
- Ủy ban Dân tộc;
- Tỉnh ủy Long An, VP UBND tỉnh Long An;
- VP UBND tỉnh Đồng Tháp;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg, TGĐ Công TTĐT; các Vụ: CN, KTTH, NC, NN, KGVX, QHQT, TCCV;
- Lưu: VT, QHĐP (2b). NQ 16

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Mai Tiến Dũng